



**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG BÌNH**

Số: 1022/KH-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quảng Bình, ngày 22 tháng 5 năm 2025

KẾ HOẠCH

**Rà soát nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến và
thực hiện thủ tục hành chính không phụ thuộc vào địa giới hành chính
trên địa bàn tỉnh Quảng Bình giai đoạn 2025-2026**

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU, MỤC TIÊU

1. Mục đích

- Cụ thể hóa các nhiệm vụ, giải pháp về “Đổi mới toàn diện việc giải quyết thủ tục hành chính (TTHC), cung cấp dịch vụ công (DVC) không phụ thuộc vào địa giới hành chính; nâng cao chất lượng cung cấp DVC trực tuyến, dịch vụ số cho người dân và doanh nghiệp, hướng tới cung cấp DVC trực tuyến toàn trình, cá nhân hóa và dựa trên dữ liệu” tại Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 và Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 của Chính phủ và Kế hoạch hành động số 206-KH/TU ngày 21/4/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

- Nâng cao chất lượng xây dựng và cung cấp DVC trực tuyến, nhất là DVC trực tuyến toàn trình; đảm bảo tương tác thân thiện, tiện ích, nhanh chóng, hiệu quả, dễ sử dụng trên nhiều nền tảng, thiết bị, để người dân, tổ chức, doanh nghiệp có thể thực hiện TTHC thuận tiện vào mọi lúc, mọi nơi.

- Tổ chức thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính để người dân, tổ chức, doanh nghiệp có thể lựa chọn nơi nộp hồ sơ và nhận kết quả đối với tất cả các TTHC tại bất kỳ một Trung tâm Phục vụ hành chính công (PVHCC) cấp tỉnh, cấp xã nơi thuận tiện nhất hoặc thông qua các hình thức cung cấp DVC trực tuyến, dịch vụ Bưu chính, Đại lý DVC trực tuyến, Kiosk tương tác tự động,... trong phạm vi địa giới của tỉnh.

- Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ từ nhận thức đến hành động trong toàn hệ thống chính quyền, nhất là vai trò của người đứng đầu; đổi mới toàn diện cách thức cung cấp DVC cho người dân, tổ chức, doanh nghiệp trong việc tiếp nhận, giải quyết, trả kết quả thực hiện TTHC theo hướng không phụ thuộc vào địa giới hành chính và cung cấp, sử dụng có hiệu quả DVC trực tuyến.

2. Yêu cầu

- Tổ chức triển khai thống nhất, đồng bộ, hiệu quả trên toàn tỉnh, bảo đảm tính thống suốt giữa các cấp chính quyền, phù hợp với tiến trình sắp xếp tổ chức bộ máy chính quyền địa phương 2 cấp.

- Phát huy vai trò người đứng đầu, nâng cao trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, địa phương trong tổ chức thực hiện; chủ động rà soát, tái cấu trúc quy trình, hoàn

✓

thiện hạ tầng, đầu tư trang thiết bị công nghệ, nhân lực và nền tảng số để triển khai DVC trực tuyến và thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính.

- Bảo đảm quyền tiếp cận và khả năng sử dụng DVC trực tuyến của người dân, tổ chức, doanh nghiệp ở mọi lúc, mọi nơi, thông qua các hình thức linh hoạt, thuận tiện, có sự hỗ trợ, hướng dẫn đầy đủ; tăng cường truyền thông, phổ cập kỹ năng số. Đảm bảo cơ cấu tổ chức và hoạt động của các Trung tâm PVHCC cấp tỉnh và cấp xã có hiệu quả và huy động sự tham gia của các tổ chức, doanh nghiệp trong toàn xã hội, sẵn sàng đảm nhận nhiệm vụ hỗ trợ người dân, doanh nghiệp nộp hồ sơ DVC trực tuyến và thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính đối với tất cả các TTHC.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện, kịp thời tháo gỡ vướng mắc, bảo đảm tiến độ, chất lượng, hiệu quả các nhiệm vụ theo Kế hoạch.

3. Mục tiêu

a) Trong năm 2025, tất cả các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của các cấp chính quyền địa phương trong tỉnh phải hoàn thành các mục tiêu sau:

- 100% TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của các cấp chính quyền địa phương trong tỉnh có thể thực hiện không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi của tỉnh (chỉ trừ trường hợp TTHC đặc thù được phép tổ chức tiếp nhận ngoài Trung tâm PVHCC để thuận tiện cho tổ chức, cá nhân khi thực hiện TTHC theo quy định tại khoản 5 Điều 14 Nghị định số 61/2018/NĐ-CP).

- 100% TTHC được cung cấp DVC trực tuyến, trừ các thủ tục mà pháp luật quy định tổ chức, cá nhân phải có mặt trực tiếp.

- 100% DVC đủ điều kiện được rà soát, tái cấu trúc quy trình điện tử để xây dựng và cung cấp DVC trực tuyến toàn trình.

- 100% TTHC chưa đủ điều kiện xây dựng DVC trực tuyến toàn trình (chỉ mới xây dựng DVC trực tuyến một phần hoặc quy trình nhận hồ sơ trực tiếp) phải được rà soát, tái cấu trúc quy trình điện tử để đảm bảo có thể thực hiện không phụ thuộc vào địa giới hành chính tại bất kỳ Trung tâm PVHCC cấp tỉnh, cấp xã nơi thuận tiện nhất hoặc qua dịch vụ Bưu chính.

- 100% TTHC liên quan đến doanh nghiệp được thực hiện trực tuyến, thông suốt, liền mạch, hiệu quả, bảo đảm minh bạch, giảm tối đa giấy tờ.

- Tối thiểu 50% TTHC tái sử dụng các thông tin, dữ liệu kết quả TTHC đã số hóa tại Kho dữ liệu điện tử trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh hoặc chia sẻ từ các Cơ sở dữ liệu quốc gia (như dữ liệu dân cư, đăng ký kinh doanh, hộ tịch, đất đai,...) trong quy trình nộp hồ sơ trực tuyến, giải quyết TTHC để cắt giảm thành phần hồ sơ đã được cơ quan giải quyết TTHC trước đó số hóa, lưu trữ.

b) Năm 2026, tiếp tục hoàn thành các mục tiêu sau:

- Tiếp tục triển khai thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính đối với các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan Trung ương theo lộ trình của các Bộ chuyên ngành.

- Tiếp tục rà soát, tái cấu trúc quy trình điện tử DVC trực tuyến toàn trình theo lộ trình rà soát, sửa đổi, bổ sung, đơn giản hóa các TTHC tại các văn bản quy phạm pháp luật của các Bộ, ngành Trung ương, hướng tới cung cấp dịch vụ số mới được cá nhân hóa và dựa trên dữ liệu cho người dân và doanh nghiệp.

- 100% TTHC tái sử dụng các thông tin, dữ liệu kết quả TTHC đã số hóa tại Kho dữ liệu điện tử trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh hoặc chia sẻ từ các Cơ sở dữ liệu quốc gia (như dữ liệu dân cư, đăng ký kinh doanh, hộ tịch, đất đai,...) trong quy trình nộp hồ sơ trực tuyến, giải quyết TTHC để cắt giảm thành phần hồ sơ đã được cơ quan giải quyết TTHC trước đó số hóa, lưu trữ.

- 100% thông tin, giấy tờ, tài liệu trong các TTHC liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh chỉ cung cấp 1 lần cho cơ quan hành chính nhà nước.

II. NỘI DUNG NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Thống kê, phân loại các TTHC theo khả năng đáp ứng việc thực hiện không phụ thuộc vào địa giới hành chính

Các sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh tổ chức thống kê, phân loại các TTHC theo khả năng đáp ứng việc tổ chức tiếp nhận, giải quyết, trả kết quả không phụ thuộc vào địa giới hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của các cấp chính quyền địa phương; lập Danh mục báo cáo UBND tỉnh (qua Văn phòng UBND tỉnh) theo Mẫu và thời hạn tại Phụ lục kèm theo Công văn số 2111/VPUBND-KSTT ngày 05/5/2025 của Văn phòng UBND tỉnh. Gồm 04 nhóm sau:

a) TTHC có thể thực hiện không phụ thuộc vào địa giới hành chính thông qua hình thức thực hiện DVC trực tuyến, gồm:

- DVC trực tuyến toàn trình.

- DVC trực tuyến một phần và người dân, doanh nghiệp có thể đến nộp bản gốc hoặc xác minh thông tin/giấy tờ tại bất kỳ Trung tâm PVHCC cấp tỉnh, cấp xã nơi thuận tiện nhất hoặc qua dịch vụ Bưu chính.

b) TTHC đã triển khai DVC trực tuyến một phần nhưng người dân, doanh nghiệp phải đến trực tiếp để nộp bản gốc hoặc để xuất trình, xác minh, xác nhận thông tin/giấy tờ hoặc phải đến nhận kết quả bản giấy tại nơi cư trú hoặc nơi đóng trụ sở của cơ quan giải quyết hoặc nơi cấp kết quả giải quyết lần đầu (*mà không thể thực hiện tại bất kỳ một Trung tâm PVHCC cấp tỉnh, cấp xã nơi thuận tiện nhất hoặc nộp hồ sơ, nhận kết quả qua dịch vụ Bưu chính, ...*).

c) TTHC chỉ áp dụng hình thức thực hiện trực tiếp nhưng có giải pháp để thực hiện không phụ thuộc vào địa giới hành chính mà không cần phải điều chỉnh văn bản quy phạm pháp luật (QPPL).

Ví dụ: TTHC đã được pháp luật quy định thẩm quyền tiếp nhận, trả kết quả tại UBND cấp xã bất kỳ trong phạm vi tỉnh, như thủ tục chứng thực, đăng ký kết hôn,...; TTHC chưa xây dựng nhưng có thể xây dựng DVC trực tuyến một phần gắn với hỗ trợ tiếp nhận, chuyển bản gốc hoặc xác minh thông tin/giấy tờ tại bất kỳ Trung tâm PVHCC cấp tỉnh, cấp xã nơi thuận tiện nhất hoặc qua dịch vụ Bưu chính.

W

d) TTHC pháp luật chỉ quy định hình thức thực hiện trực tiếp và cần phải sửa đổi văn bản QPPL mới có thể thực hiện không phụ thuộc vào địa giới hành chính, nhất là TTHC có thời gian giải quyết trong ngày làm việc.

Ví dụ các TTHC theo các văn bản QPPL hiện hành không thể xây dựng DVC trực tuyến, mà người dân, doanh nghiệp phải đến trực tiếp để xuất trình, xác minh, xác nhận hồ sơ, nhận kết quả tại một địa điểm duy nhất là nơi cư trú hoặc nơi đóng trụ sở của cơ quan giải quyết hoặc nơi cấp kết quả giải quyết lần đầu.

2. Rà soát các quy trình TTHC, đề xuất giải pháp thực hiện không phụ thuộc vào địa giới hành chính

Trên cơ sở Danh mục 04 nhóm TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của các cấp chính quyền địa phương nêu trên, các sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh triển khai rà soát, **đề xuất áp dụng ít nhất một trong các giải pháp dưới đây** để tổ chức thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính đối với từng TTHC; tổng hợp báo cáo kết quả rà soát, đề xuất giải pháp theo Mẫu tại Phụ lục 1 kèm theo Kế hoạch này, báo cáo UBND tỉnh (qua Văn phòng UBND tỉnh) **trước ngày 15/6/2025**.

a) Đối với TTHC đủ điều kiện xây dựng DVC trực tuyến toàn trình:

- Rà soát, tái cấu trúc, hoàn thiện quy trình DVC trực tuyến toàn trình, gắn với việc đảm bảo có thể trả kết quả qua dịch vụ Bưu chính.

- Rà soát tái sử dụng các thông tin, dữ liệu kết quả TTHC đã số hóa để cắt giảm các thành phần hồ sơ mà người dân, doanh nghiệp phải nộp, xuất trình.

- Tổ chức các Quầy giao dịch hỗ trợ DVC trực tuyến tại các Trung tâm PVHCC cấp tỉnh, cấp xã; áp dụng mô hình Đại lý DVC trực tuyến miễn phí tại các điểm giao dịch của doanh nghiệp bưu chính, ngân hàng thương mại và các tổ chức khác có triển khai mô hình.

b) Đối với TTHC có thể xây dựng DVC trực tuyến một phần:

- Rà soát, tái cấu trúc, hoàn thiện quy trình DVC trực tuyến một phần, gắn với việc đảm bảo có thể nộp bản gốc giấy tờ, trả kết quả qua dịch vụ Bưu chính.

- Rà soát tái sử dụng các thông tin, dữ liệu kết quả TTHC đã số hóa để cắt giảm các thành phần hồ sơ mà người dân, doanh nghiệp phải nộp, xuất trình.

- Tổ chức các Quầy hỗ trợ thực hiện DVC trực tuyến một phần tại các Trung tâm PVHCC cấp tỉnh, cấp xã; áp dụng mô hình Đại lý DVC trực tuyến miễn phí tại các điểm giao dịch của các doanh nghiệp bưu chính; gắn với mở rộng hình thức nhận chuyển bản gốc giấy tờ, trả kết quả bản giấy qua dịch vụ Bưu chính.

c) Đối với TTHC pháp luật quy định hình thức thực hiện trực tiếp nhưng đã có văn bản QPPL quy định thẩm quyền tiếp nhận, trả kết quả hoặc thẩm quyền giải quyết tại bất kỳ Trung tâm PVHCC cấp tỉnh, cấp xã trong phạm vi tỉnh

- Tổ chức tiếp nhận không phụ thuộc vào địa giới theo đúng quy định. Ví dụ như thủ tục chứng thực, đăng ký kết hôn,...

W

- Rà soát, tái cấu trúc, hoàn thiện quy trình điện tử giải quyết TTHC gắn với tái sử dụng các thông tin, dữ liệu kết quả TTHC đã số hóa để cắt giảm các thành phần hồ sơ mà người dân, doanh nghiệp phải nộp, xuất trình.

d) Đối với TTHC pháp luật quy định hình thức thực hiện trực tiếp; đồng thời quy định người dân, doanh nghiệp phải đến trực tiếp để xuất trình, xác minh, xác nhận hồ sơ, nhận kết quả tại một địa điểm duy nhất là nơi cư trú hoặc nơi đóng trụ sở của cơ quan giải quyết hoặc nơi cấp kết quả giải quyết lần đầu

* *Kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi văn bản QPPL*

- Kiến nghị phương án sửa đổi các văn bản QPPL đang yêu cầu người dân, doanh nghiệp phải đến trực tiếp tại nơi cư trú hoặc nơi đóng trụ sở hoặc nơi cấp kết quả giải quyết lần đầu để mở rộng thẩm quyền tiếp nhận, trả kết quả hoặc thẩm quyền giải quyết TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính, nhất là TTHC có thời gian giải quyết trong ngày làm việc.

- Kiến nghị phương án sửa đổi các văn bản QPPL để có thể cung cấp DVC trực tuyến.

- Kiến nghị mở rộng quyền và phạm vi khai thác dữ liệu trên các hệ thống cơ sở dữ liệu đã có để tái sử dụng thông tin, dữ liệu kết quả TTHC, cắt giảm các thành phần hồ sơ mà người dân, doanh nghiệp phải nộp, xuất trình.

- Kiến nghị bãi bỏ hoặc thay thế các quy định người dân, doanh nghiệp phải có mặt để xuất trình, xác minh, xác nhận thông tin/ giấy tờ bằng các giải pháp điện tử (ví dụ: ký số, xác thực, xác nhận thông qua VneID, các hệ thống cơ sở dữ liệu,...).

* *Trong thời gian kiến nghị Bộ, ngành Trung ương sửa đổi quy định TTHC*

- Rà soát, tái cấu trúc, hoàn thiện quy trình điện tử giải quyết TTHC gắn với tái sử dụng các thông tin, dữ liệu kết quả TTHC đã số hóa để cắt giảm các thành phần hồ sơ mà người dân, doanh nghiệp phải nộp, xuất trình.

- Mở rộng hình thức nhận chuyển hồ sơ, trả kết quả qua dịch vụ Bưu chính.

- Áp dụng giải pháp hỗ trợ tiếp nhận, chuyển bản gốc hoặc xác minh thông tin/giấy tờ tại bất kỳ Trung tâm PVHCC cấp tỉnh, cấp xã nơi thuận tiện nhất đến cơ quan giải quyết TTHC.

3. Thực thi các giải pháp thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính

Trên cơ sở các giải pháp đề xuất thực hiện không phụ thuộc vào địa giới hành chính đối với từng TTHC nêu trên, các sở, ban, ngành, địa phương và tổ chức, cá nhân có liên quan tổ chức thực thi theo các nội dung sau:

a) Hoàn thiện quy trình điện tử, nâng cao chất lượng DVC trực tuyến

- Các sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh rà soát, tái cấu trúc các quy trình điện tử (cả 2 cấp: tỉnh, xã) để nâng cao chất lượng cung cấp DVC trực tuyến; đảm bảo 100% DVC đủ điều kiện được xây dựng DVC trực tuyến toàn trình; tăng cường áp dụng các giải pháp điện tử, như: Tái sử dụng các thông tin, dữ liệu kết quả TTHC tại Kho dữ liệu điện tử trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh hoặc chia sẻ,



khai thác từ các Cơ sở dữ liệu quốc gia (dân cư, đăng ký kinh doanh, hộ tịch, đất đai,...) trong thành phần hồ sơ nộp trực tuyến của công dân hoặc quy trình giải quyết của cơ quan nhà nước; cải thiện các hình thức nộp hồ sơ trực tuyến, tăng cường sử dụng biểu mẫu điện tử tương tác; ứng dụng xác thực, xác nhận thông tin/giấy tờ qua tài khoản định danh điện tử VneID của tổ chức, cá nhân;... Trong đó, tăng cường áp dụng duy nhất một hình thức nộp hồ sơ trực tuyến đối với mẫu đơn, tờ khai là biểu mẫu tương tác điện tử (e-form) ngay tại giao diện cung cấp thông tin hồ sơ của người nộp hồ sơ, nhằm tạo thuận lợi và thói quen cho công dân khi thao tác nộp hồ sơ trực tuyến trên các thiết bị di động.

Báo cáo tiến độ thực hiện cho UBND tỉnh (qua Văn phòng UBND tỉnh) theo Mẫu tại Phụ lục kèm theo Công văn số 418/UBND-KSTT ngày 18/3/2025 của UBND tỉnh **trước ngày 15/7/2025 và ngày 30/11/2025**.

- Hệ thống lại Danh sách TTHC, DVC sau khi đã hoàn thiện quy trình điện tử và các giải pháp thực thi đối với từng TTHC để tổ chức thực hiện không phụ thuộc vào địa giới hành chính theo Mẫu tại Phụ lục 2 kèm theo Kế hoạch này; công khai trên Trang thông tin điện tử và gửi văn bản chỉ đạo các đơn vị, địa phương tổ chức thực hiện **trước ngày 31/7/2025**.

- Định kỳ hàng quý, tiếp tục cập nhật, bổ sung Danh sách TTHC, DVC đã hoàn thiện quy trình và giải pháp thực hiện không phụ thuộc vào địa giới hành chính theo Mẫu nêu trên đối với các TTHC, DVC được cơ quan có thẩm quyền (Bộ, ngành TW và UBND tỉnh) rà soát, sửa đổi văn bản QPPL; công khai trên Trang thông tin điện tử và chỉ đạo các đơn vị, địa phương tổ chức thực hiện; báo cáo kết quả thực hiện cho UBND tỉnh **trước ngày 25 tháng cuối quý cho đến hết năm 2026**.

b) Tái sử dụng dữ liệu các thành phần hồ sơ, kết quả TTHC

* Xác định kết quả TTHC được chia sẻ trong nội bộ các cơ quan nhà nước

- Các sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh rà soát tổng thể các TTHC (cả 2 cấp: tỉnh, xã) để xác định kết quả TTHC được phép chia sẻ trong nội bộ giữa các cơ quan nhà nước để tái sử dụng trong việc giải quyết các TTHC sau đó. Ban hành Danh sách theo Mẫu tại Phụ lục 3 kèm theo Kế hoạch này; công khai trên Trang thông tin điện tử và gửi các cơ quan, đơn vị, địa phương để biết, tái sử dụng; đồng thời gửi Sở Khoa học và Công nghệ và Văn phòng UBND tỉnh để thiết lập trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh **trước ngày 15/6/2025**.

- Định kỳ 6 tháng, tiếp tục bổ sung Danh sách kết quả TTHC cho phép chia sẻ tái sử dụng (nếu có) theo Mẫu nêu trên đối với các TTHC, DVC được cơ quan có thẩm quyền (Bộ, ngành TW và UBND tỉnh) rà soát, sửa đổi văn bản QPPL; công khai trên Trang thông tin điện tử và gửi các cơ quan, đơn vị, địa phương để biết, tái sử dụng; đồng thời gửi Sở Khoa học và Công nghệ và Văn phòng UBND tỉnh để thiết lập trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh **trước ngày 15/6 và ngày 15/11 cho đến hết năm 2026**.

- Trên cơ sở Danh sách của các sở, ban, ngành ban hành nêu trên; Sở Khoa học và Công nghệ tổng hợp kết quả TTHC (kèm theo Mã số kết quả) được phép chia sẻ trong nội bộ giữa các cơ quan nhà nước để tái sử dụng trong việc

h/

giải quyết các TTHC sau đó (phân nhóm theo ngành, lĩnh vực, cấp hành chính); gửi sở, ban, ngành **trước ngày 30/6 và ngày 30/11 cho đến hết năm 2026.**

- Văn phòng UBND tỉnh tổng hợp Danh sách các TTHC pháp luật không cho phép chia sẻ để tái sử dụng trong nội bộ giữa các cơ quan nhà nước, phương án đề xuất sửa đổi văn bản QPPL của các sở, ban, ngành gửi, báo cáo UBND tỉnh để kiến nghị Văn phòng Chính phủ và các Bộ chuyên ngành.

* *Xác định thành phần sơ của các TTHC cần được tái sử dụng kết quả giải quyết của TTHC trước đó*

- Trên cơ sở Danh sách tổng hợp của Sở Khoa học và Công nghệ, các sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh rà soát tổng thể các TTHC (cả 2 cấp: tỉnh, xã) để xác định thành phần sơ của các TTHC cần được tái sử dụng kết quả giải quyết của TTHC trước đó. Ban hành Danh sách theo Mẫu tại Phụ lục 4 kèm theo Kế hoạch này; công khai trên Trang thông tin điện tử; gửi văn bản chỉ đạo các đơn vị, địa phương tổ chức thực hiện; đồng thời gửi Sở Khoa học và Công nghệ **trước ngày 15/7 và ngày 15/12 cho đến hết năm 2026.**

- Sở Khoa học và Công nghệ hoàn thành việc thiết lập trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh, báo cáo UBND tỉnh **trước ngày 31/7 và ngày 31/12 cho đến hết năm 2026.**

c) Nâng cao chất lượng dịch vụ Bưu chính trong tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả TTHC

- Sở Khoa học và Công nghệ chỉ đạo, hướng dẫn các doanh nghiệp bưu chính trên địa bàn tỉnh thực hiện kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các phần mềm dịch vụ bưu chính với Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh theo Kế hoạch cải cách TTHC trọng tâm năm 2025 của UBND tỉnh.

- Các doanh nghiệp bưu chính trên địa bàn tỉnh nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ Bưu chính; đào tạo nhân viên bưu chính, cải thiện cơ sở hạ tầng vận chuyển và đảm bảo thời gian chuyển giao hồ sơ đúng quy định để đáp ứng yêu cầu nhận chuyển phát hồ sơ, trả kết quả TTHC.

- Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, cấp xã có trách nhiệm phối hợp, tạo điều kiện cho các doanh nghiệp bưu chính thực hiện chuyển phát hồ sơ, trả kết quả TTHC; đảm bảo quyền lựa chọn của người dân, tổ chức và doanh nghiệp theo quy định tại khoản 3 Điều 1 Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg.

- Giao Sở Khoa học và Công nghệ theo dõi, kiểm tra, hướng dẫn, đôn đốc việc triển khai thực hiện chuyển phát hồ sơ, trả kết quả TTHC qua dịch vụ bưu chính theo Kế hoạch này, định kỳ 6 tháng tổng hợp kết quả thực hiện, báo cáo cho UBND tỉnh **trước ngày 15/6 và ngày 15/12 cho đến hết năm 2026.**

d) Khuyến khích triển khai mô hình Đại lý DVC trực tuyến miễn phí

Các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND cấp huyện, UBND cấp xã chủ động phối hợp, khuyến khích, tạo điều kiện cho các doanh nghiệp bưu chính, ngân hàng thương mại và các tổ chức có điều kiện khác:

- Triển khai mô hình Đại lý DVC trực tuyến miễn phí tại các điểm giao dịch của các doanh nghiệp, tổ chức có triển khai mô hình trên địa bàn tỉnh; lập Danh sách TTHC, DVC và các điều kiện ủy quyền nộp hồ sơ, nhận kết quả nếu có; công khai trên Trang thông tin điện tử; chỉ đạo các đơn vị, địa phương và gửi các doanh nghiệp, tổ chức có triển khai mô hình để đồng hành, hỗ trợ người dân thực hiện DVC trực tuyến và thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính theo các mốc thời gian tại Phụ lục kèm theo Công văn số 833/UBND-KSTT ngày 05/5/2025 của UBND tỉnh và điểm a, khoản 3 Mục II Kế hoạch này.

- Tạo điều kiện gắn kết giữa các mô hình Đại lý DVC trực tuyến miễn phí với Trung tâm PVHCC tỉnh, Bộ phận một cửa cấp huyện, cấp xã (trước khi sáp xếp tổ chức bộ máy), Trung tâm PVHCC cấp xã (sau khi sáp xếp tổ chức bộ máy chính quyền địa phương 2 cấp) để phối hợp cung cấp DVC trực tuyến và thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính; nhằm xây dựng mạng lưới hỗ trợ thực hiện DVC, TTHC rộng khắp, giúp người dân tiếp cận nhanh chóng, dễ dàng, thuận tiện, tiết kiệm thời gian, chi phí đi lại.

d) Tổ chức các Quầy giao dịch hỗ trợ DVC trực tuyến tại các Trung tâm PVHCC cấp tỉnh, cấp xã

- Sở Nội vụ có trách nhiệm nghiên cứu tham mưu chỉ đạo và hướng dẫn các địa phương thành lập Trung tâm PVHCC cấp xã trong quá trình sáp xếp tổ chức bộ máy chính quyền địa phương 2 cấp; trong đó định hướng quy định chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức và biên chế của Trung tâm PVHCC cấp xã phải đảm bảo tổ chức các Quầy giao dịch hỗ trợ DVC trực tuyến để triển khai thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính. Báo cáo UBND tỉnh kết quả triển khai trước thời điểm sáp nhập cấp xã **trước ngày 30/6/2025** và kết quả thực hiện ở cấp xã sau thời điểm sáp nhập cấp tỉnh **trước ngày 30/9/2025**.

- Trung tâm PVHCC của tỉnh có trách nhiệm rà soát, tham mưu kiện toàn mô hình Quầy giao dịch hỗ trợ DVC trực tuyến hiện có tại Trung tâm; đảm bảo các điều kiện về nhân sự, cơ sở vật chất, trang thiết bị; ứng dụng các mô hình tự động hóa như Kiosk tương tác tự động,...; triển khai thực hiện ngay từ tháng 5/2025 và báo cáo kinh nghiệm, đề xuất giải pháp nhân rộng áp dụng tại các Trung tâm PVHCC cấp xã, trình UBND tỉnh **trước ngày 30/6/2025**.

- UBND cấp xã có trách nhiệm tổ chức các Quầy giao dịch hỗ trợ DVC trực tuyến tại các Trung tâm PVHCC cấp xã đảm bảo các điều kiện về nhân sự, cơ sở vật chất, trang thiết bị; ứng dụng các mô hình tự động hóa như Kiosk tương tác tự động,... để triển khai thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính. Báo cáo tiến độ, kết quả thực hiện cho UBND tỉnh **trước ngày 31/7/2025** và **trước ngày 31/10/2025**.

e) Sửa đổi văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền của tỉnh

Trên cơ sở các giải pháp đề xuất tại điểm d khoản 2 Mục này, các sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh có trách nhiệm tham mưu xây dựng, trình sửa đổi, bổ sung các văn bản QPPL thuộc thẩm quyền ban hành của HĐND, UBND tỉnh để đảm bảo tổ chức thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi tỉnh. Trong đó, bao gồm các giải pháp về tổ chức nhân sự, kỹ thuật, hạ tầng trang

W

thiết bị và các điều kiện đảm bảo khác tại Trung tâm PVHCC các cấp. Thời hạn hoàn thành ***trước ngày 15/9/2025***.

4. Tiếp tục hoàn thiện, nâng cấp Hệ thống thông tin giải quyết TTHC

Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh:

- Tiếp tục hoàn thiện, nâng cấp, cải tiến các chức năng, tính năng, tiện ích, giao diện, biểu mẫu tương tác điện tử, ứng dụng tự động hóa; chia sẻ, tái sử dụng dữ liệu từ các CSDL quốc gia, chuyên ngành và từ Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh,... nhằm nâng cao chất lượng cung cấp DVC trực tuyến, tiện ích, thân thiện với người dùng. Trường hợp việc nâng cấp, hoàn thiện phát sinh các nội dung, vấn đề vượt thẩm quyền thì tham mưu, đề xuất UBND tỉnh xem xét quyết định.

- Xây dựng tài liệu, mẫu hướng dẫn xây dựng quy trình DVC trực tuyến toàn trình và một phần phù hợp với việc triển khai TTHC không phụ thuộc địa giới hành chính; tài liệu Mẫu mô tả giao diện áp dụng duy nhất một hình thức nộp hồ sơ trực tuyến đối với mẫu đơn, tờ khai là biểu mẫu tương tác điện tử (e-form) ngay tại giao diện cung cấp thông tin hồ sơ của người nộp hồ sơ, nhằm tạo thuận lợi và thói quen cho công dân khi thao tác nộp hồ sơ trực tuyến trên các thiết bị di động. Hoàn thành, gửi các các sở, ban, ngành ***trước ngày 15/6/2025***.

- Rà soát tổng thể Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh và các điều kiện kỹ thuật cần thiết khác, bảo đảm đáp ứng đầy đủ các yêu cầu phục vụ triển khai thực hiện TTHC không phụ thuộc địa giới hành chính theo lộ trình tại Nghị quyết số 66/NQ-CP; cho phép bất kỳ Trung tâm PVHCC cấp tỉnh, cấp xã hoặc Đại lý DVC trực tuyến miễn phí có thể tiếp nhận, số hoá, chuyển hồ sơ điện tử và trả kết quả các TTHC không phụ thuộc địa giới hành chính trong phạm vi tỉnh. Báo cáo kết quả thực hiện cho UBND tỉnh ***trước ngày 30/10/2025***.

5. Đổi mới toàn diện việc tiếp nhận, giải quyết, trả kết quả TTHC theo hướng không phụ thuộc vào địa giới hành chính

a) Thực hiện tại các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, cấp xã

- Rà soát các điều kiện đảm bảo về hạ tầng kỹ thuật, hệ thống công nghệ thông tin, nhân lực, cơ sở vật chất, trang thiết bị và các điều kiện đảm bảo khác để triển khai thực hiện TTHC không phụ thuộc địa giới hành chính đối với tất cả các TTHC trong phạm vi tỉnh hoặc toàn quốc theo lộ trình tại Nghị quyết số 66/NQ-CP.

- Đẩy mạnh việc cung cấp DVC trực tuyến và thực hiện TTHC trên môi trường điện tử, nhất là DVC trực tuyến toàn trình.

- Thực hiện nghiêm quy trình số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC theo đúng quy định tại Thông tư số 01/2023/TT-VPCP; hoàn thành việc cập nhật các Cơ sở dữ liệu quốc gia, Cơ sở dữ liệu chuyên ngành; bảo đảm dữ liệu “đúng, đủ, sạch, sống” để kết nối, chia sẻ phục vụ thực hiện TTHC, cung cấp DVC trực tuyến.

- Thực hiện tái sử dụng các thông tin, dữ liệu kết quả TTHC đã số hóa tại Kho dữ liệu điện tử trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh hoặc chia sẻ từ các Cơ sở dữ liệu quốc gia, chuyên ngành (như dữ liệu dân cư, đăng ký kinh doanh,

hộ tịch, đất đai,...) trong quy trình nộp hồ sơ trực tuyến, giải quyết TTHC để cắt giảm thành phần hồ sơ đã được cơ quan giải quyết TTHC trước đó số hóa, lưu trữ.

- Tổ chức, hoàn thiện Trung tâm PVHCC cấp tỉnh và cấp xã (sau khi sắp xếp chính quyền 2 cấp) theo hướng thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính; đảm bảo các Trung tâm PVHCC cấp tỉnh, cấp xã được tổ chức hoạt động có hiệu quả, sẵn sàng đảm nhận nhiệm vụ hỗ trợ người dân, doanh nghiệp nộp hồ sơ DVC trực tuyến và thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính.

- Đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng cho cán bộ, công chức, viên chức; phát triển nhân lực số; đẩy mạnh công tác thông tin, hướng dẫn, hỗ trợ nâng cao nhận thức và kỹ năng số cho người dân, doanh nghiệp.

b) Huy động, khuyến khích các doanh nghiệp, tổ chức đoàn thể tham gia thực hiện các giải pháp và sự hưởng ứng của người dân trong toàn xã hội

- Huy động và khuyến khích các tổ chức đoàn thể, các Tổ công nghệ số cộng đồng và Đề án 06 và các tập đoàn, doanh nghiệp công nghệ thông tin, doanh nghiệp bưu chính, ngân hàng thương mại và các tổ chức xã hội khác tham gia hỗ trợ người dân, doanh nghiệp thực hiện DVC trực tuyến, thanh toán trực tuyến và thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính.

- Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, cấp xã phối hợp với Báo và Đài Phát thanh - Truyền hình Quảng Bình, các cơ quan báo chí, truyền thông trên địa bàn tỉnh đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến nội dung về “Đổi mới toàn diện việc thực hiện TTHC theo hướng không phụ thuộc vào địa giới hành chính và nâng cao chất lượng cung cấp DVC trực tuyến” trong các chuyên mục, chuyên đề, chuyên trang truyền thông định kỳ hàng tháng, quý, năm về chuyển đổi số và Đề án 06 để tạo sự lan tỏa, hưởng ứng trong toàn xã hội.

- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch có trách nhiệm chỉ đạo xây dựng nội dung truyền thông về các giải pháp thực hiện TTHC theo hướng không phụ thuộc vào địa giới hành chính và cung cấp DVC trực tuyến được ban hành tại Kế hoạch này; chỉ đạo UBND cấp xã thường xuyên phát sóng trên Đài Truyền thanh cơ sở cấp xã; báo cáo kết quả công tác truyền thông về Kế hoạch này trong Báo cáo hoạt động kiểm soát TTHC *trước ngày 20 tháng cuối quý cho đến hết năm 2026*.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh, Thủ trưởng các cơ quan hành chính nhà nước Trung ương đóng trên địa bàn, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố, Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn có trách nhiệm tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện các nội dung tại Kế hoạch này; phân công rõ trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, địa phương và cán bộ, công chức, viên chức trực thuộc trong việc thực hiện các nhiệm vụ thuộc phạm vi lĩnh vực được giao tại Kế hoạch này để tổ chức thực hiện đầy đủ, kịp thời, thống nhất, khoa học theo các nhiệm vụ công việc cụ thể; bảo đảm tiến độ, chất lượng và mục tiêu đề ra cả trước và sau thời điểm sắp xếp tổ chức bộ máy chính quyền 2 cấp; hoàn thành *trước ngày 30/5/2025*.

2. Sở Khoa học và Công nghệ tham mưu công tác triển khai bảo đảm hạ tầng công nghệ thông tin, Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh, kết nối chia sẻ, tái



sử dụng dữ liệu và các điều kiện kỹ thuật cần thiết khác để thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ của Kế hoạch này.

3. Sở Nội vụ tham mưu, chỉ đạo, hướng dẫn việc tổ chức sắp xếp bộ máy chính quyền địa phương 2 cấp đảm bảo về nhân lực và cơ chế tổ chức hoạt động của Trung tâm PVHCC cấp tỉnh và cấp xã để đảm bảo triển khai có hiệu quả việc thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính theo yêu cầu, nhiệm vụ tại Nghị quyết số 57-NQ/TW và Nghị quyết số 66/NQ-CP.

4. Sở Tài chính tham mưu, chỉ đạo, hướng dẫn các sở, ban, ngành và địa phương bố trí đủ kinh phí để đảm bảo triển khai có hiệu quả việc thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính theo yêu cầu, nhiệm vụ tại Nghị quyết số 57-NQ/TW và Nghị quyết số 66/NQ-CP.

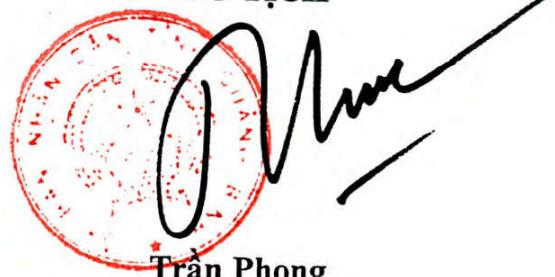
5. Văn phòng UBND tỉnh có trách nhiệm tham mưu, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, hướng dẫn việc thực hiện Kế hoạch này. Kịp thời tổng hợp các vướng mắc, yêu cầu phát sinh và các chỉ đạo của Chính phủ, Văn phòng chính phủ theo lộ trình tại Nghị quyết số 66/NQ-CP để tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo thực hiện.

Yêu cầu Thủ trưởng các sở, ban, ngành, địa phương và các tổ chức, cá nhân liên quan có trách nhiệm thực hiện Kế hoạch này./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ (Cục KS TTHC);
- BTV Tỉnh ủy, Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh Quảng Trị (để biết);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- Các cơ quan HCNN TW đóng trên địa bàn;
- VP Tỉnh ủy (T/trực BCĐ TU về PTKHCN, ĐMST và CDS);
- Sở KHCN (T/trực BCĐ PTKHCN, ĐMST, CDS và ĐA 06);
- Công an tỉnh (T/trực Tổ GV TK ĐA 06 của BCĐ);
- Sở Nội vụ (T/trực Tổ GV CCHC của BCĐ);
- Thành viên BCĐ của UBND tỉnh về PTKHCN, ĐMST, CDS và ĐA 06;
- Ngân hàng Nhà nước khu vực 8;
- Báo và Đài PT-TH QB;
- Bưu điện QB, Viettel Post QB, BIDV QB, VNPT QB;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- UBND các xã, phường, thị trấn;
- VP UBND: LĐVP, các phòng, ban, trung tâm;
- Lưu: VT, TDNV, NCVX, KSTTHC.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Trần Phong

W



Phụ lục 1

**MẪU ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO TỔNG HỢP KẾT QUẢ RÀ SOÁT, ĐỀ XUẤT PHƯƠNG ÁN, GIẢI PHÁP
THỰC HIỆN TTHC KHÔNG PHỤ THUỘC VÀO ĐỊA GIỚI HÀNH CHÍNH TRONG PHẠM VI TỈNH QUẢNG BÌNH
CỦA NGÀNH, LĨNH VỰC.....**

(Kèm theo Kế hoạch số 1022/KH-UBND ngày 22/5/2025 của UBND tỉnh Quảng Bình)

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Tình hình triển khai.

2. Đề xuất phương án, giải pháp thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi tỉnh:

a) Nhóm TTHC đã xây dựng DVC trực tuyến toàn trình/ hoặc DVC trực tuyến một phần và có thể nộp bản gốc hoặc xác minh thông tin/giấy tờ hoặc trả kết quả qua BPMC nơi thuận tiện hoặc qua dịch vụ Bưu chính.

TT	Tên DVC trực tuyến và mã số TTHC	DVC TT		Đề xuất phương án, giải pháp để thực hiện không phụ thuộc vào địa giới hành chính	Tr/đó: Điều kiện khi ủy quyền thực hiện qua DV Bưu chính hoặc TPPVHCC (nếu có) ghi rõ điều kiện như: Giấy ủy quyền, Hợp đồng ủy quyền...
		Toàn trình	Một phần		
	<i>Chia theo cấp/ lĩnh vực</i>				
Tổng số					

b) Nhóm TTHC đã xây dựng DVC trực tuyến một phần nhưng yêu cầu người dân, doanh nghiệp phải đến trực tiếp nộp bản gốc hoặc xác minh thông tin/giấy tờ hoặc nhận kết quả tại nơi cư trú hoặc nơi đóng trụ sở của cơ quan giải quyết hoặc nơi cấp kết quả giải quyết lần đầu (chưa triển khai thực hiện nộp hồ sơ, trả kết quả qua dịch vụ Bưu chính hoặc BPMC bất kỳ)

TT	Tên DVC trực tuyến một phần và mã số TTHC	Đề xuất phương án, giải pháp để thực hiện không phụ thuộc vào địa giới hành chính	Tr/đó: Điều kiện khi ủy quyền thực hiện qua DV Bưu chính hoặc TPPVHCC (nếu có) ghi rõ điều kiện như: Giấy ủy quyền, Hợp đồng ủy quyền...
	<i>Chia theo cấp/ lĩnh vực</i>		
Tổng số			

c) Nhóm TTHC đang thực hiện trực tiếp, chưa xây dựng DVC trực tuyến, nhưng có giải pháp để triển khai ngay việc thực hiện không phụ thuộc vào địa giới hành chính mà không cần điều chỉnh văn bản QPPL

TT	Tên TTHC (và mã số TTHC)	Đề xuất phương án, giải pháp để thực hiện không phụ thuộc vào địa giới hành chính	Tr/dó: Điều kiện khi ủy quyền thực hiện qua DV Bưu chính hoặc TPPVHCC (nếu có)
	<i>Chia theo cấp/ lĩnh vực</i>		<i>ghi rõ điều kiện như: Giấy ủy quyền, Hợp đồng ủy quyền...</i>
Tổng số			

d) Nhóm TTHC đang thực hiện trực tiếp cần sửa đổi văn bản QPPL để thực hiện không phụ thuộc vào địa giới hành chính. Trong đó chia ra TTHC có thời gian giải quyết trong ngày làm việc

TT	Tên TTHC (và mã số TTHC)	Kiến nghị phương án, giải pháp để thực hiện không phụ thuộc vào địa giới hành chính	Tr/dó: Điều kiện khi ủy quyền thực hiện qua DV Bưu chính hoặc TPPVHCC (nếu có)
	<i>Chia theo cấp/ lĩnh vực</i>	<i>Kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi văn bản QPPL (nếu rõ cần bãi bỏ hoặc sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế TTHC, mẫu đơn, tờ khai hay yêu cầu điều kiện để thực hiện TTHC,...)</i>	<i>ghi rõ điều kiện như: Giấy ủy quyền, Hợp đồng ủy quyền...</i>
		<i>Giải pháp trong thời gian kiến nghị Bộ, ngành TW sửa đổi quy định TTHC</i>	
Tổng số			

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

.....

III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

.....

Ngày ... tháng... năm....
THỦ TƯỚNG CƠ QUAN

Phụ lục 2

**MẪU CÔNG KHAI CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN TTHC KHÔNG PHỤ THUỘC VÀO ĐỊA GIỚI HÀNH CHÍNH
TRONG PHẠM VI TỈNH QUẢNG BÌNH
CỦA NGÀNH, LĨNH VỰC.....**

(Kèm theo Kế hoạch số 1022/KH-UBND ngày 22/5/2025 của UBND tỉnh Quảng Bình)

1. Nhóm TTHC đã xây dựng DVC trực tuyến toàn trình/ hoặc DVC trực tuyến một phần và có thể nộp bản gốc hoặc xác minh thông tin/giấy tờ hoặc trả kết quả tại bất kỳ Trung tâm PVHCC cấp tỉnh, cấp xã nơi thuận tiện hoặc qua dịch vụ Bưu chính.

TT	Tên DVC trực tuyến và mã số TTHC	DVC TT		Giải pháp thực hiện không phụ thuộc vào địa giới hành chính	Tr/đó: Điều kiện khi ủy quyền thực hiện qua DV Bưu chính hoặc TTPVHCC (nếu có)
		Toàn trình	Một phần		
	<i>Chia theo cấp/ lĩnh vực</i>				<i>ghi rõ điều kiện như: Giấy ủy quyền, Hợp đồng ủy quyền...</i>
Tổng số					

2. Nhóm TTHC pháp luật quy định hình thức thực hiện trực tiếp, nhưng có thể nộp bản gốc hoặc xác minh thông tin/giấy tờ hoặc trả kết quả tại bất kỳ Trung tâm PVHCC cấp tỉnh, cấp xã nơi thuận tiện hoặc qua dịch vụ Bưu chính

TT	Tên TTHC (và mã số TTHC)	Giải pháp thực hiện không phụ thuộc vào địa giới hành chính	Tr/đó: Điều kiện khi ủy quyền thực hiện qua DV Bưu chính hoặc TTPVHCC (nếu có)
	<i>Chia theo cấp/ lĩnh vực</i>		<i>ghi rõ điều kiện như: Giấy ủy quyền, Hợp đồng ủy quyền...</i>
Tổng số			

3. Nhóm TTHC đang chờ cơ quan có thẩm quyền sửa đổi văn bản QPPL để thực hiện không phụ thuộc vào địa giới hành chính. Trong đó chia ra TTHC có thời gian giải quyết trong ngày làm việc

TT	Tên TTHC (và mã số TTHC)	Kiến nghị phương án, giải pháp để thực hiện không phụ thuộc vào địa giới hành chính	Tr/đó: Điều kiện khi ủy quyền thực hiện qua DV Bưu chính hoặc TTPVHCC (nếu có)
	<i>Chia theo cấp/ lĩnh vực</i>	<i>Kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi văn bản QPPL (nếu rõ cần bãi bỏ hoặc sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế TTHC, mẫu đơn, tờ khai hay yêu cầu điều kiện để thực hiện TTHC,...)</i>	<i>ghi rõ điều kiện như: Giấy ủy quyền, Hợp đồng ủy quyền...</i>
		<i>Giải pháp trong thời gian kiến nghị Bộ, ngành TW sửa đổi quy định TTHC</i>	
Tổng số			

Ngày ... tháng... năm....
THỦ TƯỚNG CƠ QUAN



Phụ lục 3

MẪU BẢN HÀNH DANH SÁCH KẾT QUẢ TTHC ĐƯỢC PHÁP LUẬT CHO PHÉP CHIA SẺ TRONG NỘI BỘ GIỮA CÁC CƠ QUAN NHÀ NƯỚC ĐỂ TÁI SỬ DỤNG TRONG VIỆC GIẢI QUYẾT CÁC TTHC SAU ĐÓ CỦA NGÀNH, LĨNH VỰC.....

(Kèm theo Kế hoạch số 1022/KH-UBND ngày 22/5/2025 của UBND tỉnh Quảng Bình)

I. Danh sách kết quả, dữ liệu của TTHC được phép chia sẻ để tái sử dụng trong nội bộ giữa các cơ quan nhà nước

STT	Tên TTHC	Mã số TTHC	Tên kết quả, dữ liệu của TTHC được phép chia sẻ để tái sử dụng trong nội bộ giữa các cơ quan nhà nước	Tên, địa chỉ Hệ thống, CSDL đã số hóa KQ TTHC	Mã số kết quả hoặc dữ liệu
<i>- Chia theo Tên, địa chỉ Hệ thống, CSDL cần lấy dữ liệu kết quả TTHC như: HTTT giải quyết TTHC, CSDL dân cư, hộ tịch, đất đai...</i>					
	<i>Chia theo cấp/ lĩnh vực</i>		<p>Ghi chính xác tên gọi giấy tờ, kết quả hoặc dữ liệu của TTHC được xác định chia sẻ cho các cơ quan nhà nước khác được sử dụng, ví dụ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quyết định phê duyệt kết quả trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản - Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất - Tên gọi các trường dữ liệu về tình trạng hôn nhân 		<i>Cột này dành cho Sở Khoa học và Công nghệ cập nhật</i>

II. Danh sách kết quả, dữ liệu của TTHC không được phép chia sẻ để tái sử dụng trong nội bộ giữa các cơ quan nhà nước

STT	Tên TTHC	Mã số TTHC	Tên kết quả của TTHC pháp luật không cho phép chia sẻ để tái sử dụng trong nội bộ giữa các cơ quan nhà nước	Trích dẫn nội dung, điều khoản văn bản QPPL không cho phép chia sẻ, tái sử dụng	Rà soát, đề xuất phương án sửa đổi văn bản QPPL
	<i>Chia theo cấp/ lĩnh vực</i>		<i>Ghi chính xác tên gọi giấy tờ, kết quả hoặc dữ liệu của TTHC tương ứng</i>		

Ngày ... tháng... năm....
THỦ TƯỞNG CƠ QUAN

Phụ lục 4

**MẪU BẢN HÀNH DANH SÁCH THÀNH PHẦN SƠ CỦA CÁC TTHC CẦN ĐƯỢC TÁI SỬ DỤNG KẾT QUẢ
GIẢI QUYẾT CỦA TTHC TRƯỚC ĐÓ
CỦA NGÀNH, LĨNH VỰC.....**

(Kèm theo Kế hoạch số 1022/KH-UBND ngày 22/5/2025 của UBND tỉnh Quảng Bình)

STT	TTHC có thành phần hồ sơ cần tái sử dụng			TTHC có kết quả, dữ liệu tái sử dụng (lấy từ DS phụ lục 3)		
	Tên TTHC	Mã số TTHC	Tên thành phần hồ sơ của TTHC cần tái sử dụng dữ liệu	Tên TTHC có kết quả, dữ liệu tái sử dụng	Mã số TTHC	Tên Kết quả, dữ liệu tái sử dụng
- Chia theo Tên, địa chỉ Hệ thống, CSDL cần lấy dữ liệu kết quả TTHC như: HTTT giải quyết TTHC, CSDL dân cư, hộ tịch, đất đai...						
	- Chia theo cấp/lĩnh vực		Ghi chính xác tên gọi giấy tờ, kết quả của TTHC tương ứng			Ghi chính xác tên gọi giấy tờ, kết quả hoặc dữ liệu được tái SD
Ví dụ	Cấp giấy phép xây dựng mới công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (Công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án)	1.013236.H46	- Một trong những giấy tờ hợp pháp về đất đai chứng minh sự phù hợp mục đích SD đất và sở hữu công trình để cấp phép XD gồm: + Giấy CN quyền SD đất được cấp theo quy định của Luật Đất đai qua các thời kỳ. + Giấy CN quyền SD đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất cho người nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở, công trình xây dựng trong dự án bất động sản	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất cho người nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở, công trình xây dựng trong dự án bất động sản	1.012787.H46	Giấy chứng nhận quyền SD đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất

Ngày ... tháng... năm....

THỦ TƯỞNG CƠ QUAN